UBND XA AN CHÂU
TRƯỜNG MN AN CHÂU 1
Số: 135/QĐ-MNAC1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

*An Châu, ngày 05 tháng 09 năm 2026*

# QUYẾT ĐỊNH

## Về việc cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

## HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON AN CHÂU 1

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-ATTP ngày 02 tháng 02 năm 2015 của Cục An toàn thực phẩm về việc ban hành tài liệu tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và Bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm;*

*Xét kết quả đánh giá, kiểm tra kiến thức về an toàn thực phẩm của đội ngũ nhân viên cấp dưỡng Trường Mầm non An Châu 1.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho các ông/bà là nhân viên cấp dưỡng thuộc Trường Mầm non An Châu 1 *(Có danh sách kèm theo).*

**Điều 2.** Các ông/bà có tên trong danh sách tại Điều 1 có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm trong quá trình sơ chế, chế biến và bảo quản thực phẩm tại bếp ăn nhà trường theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Bộ phận Kế toán - Hành chính, Tổ bếp ăn và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

*An Châu , ngày 5 tháng 9 năm 2026*

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN XÁC NHẬN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

**Trần Thị Thủy**

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN KIẾN THỨC**
**VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**
***(kèm theo giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm số 135 /2026/XNKT-MNAC1 ngày 5/9/2026)***

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Giới tính | Số CMND | Ngày cấp | Nơi cấp |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Trần Thị Thủy | 18/10/1980 | Nữ | 040177007198 | 26/03/2024 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 2 | Phạm Thị Hương | 18/02/1977 | Nữ | 040177007198 | 17/04/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 3 | Phạm Thị Tứ | 26/10/1985 | Nữ | 040185031860 | 02/10/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 4 | Đậu Thị Ngân | 07/02/1991 | Nữ | 040191008014 | 25/04/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 5 | Lương Thị Thúy | 12/02/1994 | Nữ | 040194037253 | 02/10/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 6 | Trần Thị Minh | 10/11/1987 | Nữ | 040187019015 | 06/09/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 7 | Cao Thị Duyên | 12/04/1984 | Nữ | 040184024064 | 06/09/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 8 | Ngô Thị Thảo | 15/05/1983 | Nữ | 040183011123 | 11/11/2022 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 9 | Nguyễn Thị Thoa | 14/11/1998 | N | 40198029815 | 25/09/2002 2 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 10 | Trần Thị Mận | 12/09/1989 | Nữ | 040189037240 | 06/09/2021 | Cục trưởng cục |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | cảnh sát QLHC về TTXH |
| 11 | Hoàng Thị Yến | 11/15/1986 | Nữ | 040186031822 | 02/10/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 12 | Cao Thị Phúc | 25/03/1991 | Nữ | 040191008017 | 25/04/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 13 | Lưu Thị Hậu | 10/10/1989 | Nữ | 040189019948 | 17/12/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 14 | Nguyễn Thị Len | 16/08/1988 | Nữ | 040188014631 | 21/09/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 15 | Nguyễn Thị Thanh | 12/06/1997 | Nữ | 040197022868 | 02/07/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 16 | Ngô Thị Hồng | 02/10/1989 | Nữ | 038189027897 | 16/12/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 17 | Đậu Thị Lường | 20/10/1992 | Nữ | 040192017979 | 12/09/2022 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |
| 18 | Chu Thị Vạn | 28/09/1982 | Nữ | 040182013935 | 17/12/2021 | Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH |

*(Danh sách này gồm có 18 người)*